

V, ngày 10 tháng 8 năm 2020

Số:253/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 341/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị **Trần Thị L** - Sinh năm 1992

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn M** - Sinh năm 1991

Đầu ĐKKHTT: Đội 6, xã T, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 06/3/2018 cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc H là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu thành niên, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, về tài sản riêng, nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Trần Thị L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Văn M chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo

định kỳ. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2019/0001200 ngày 27/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V. Trả lại cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP, tỉnh;
- UBND Xã T,
- TP V, T.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 253/2020/TL - TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 12 tháng 8 năm 2020

TRÍCH LỤC

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 253/2020/QĐST-HNGĐ
ngày 10/8/2020 giữa:

Nguyên đơn: chị **Trần Thị L** - Sinh năm 1992

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn M** - Sinh năm 1991

Đều ĐKKHKT: Đội 6, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày 06/3/2018 cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Hân là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu thành niên, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, về tài sản riêng, nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Trần Thị L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Văn M chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2019/0001200 ngày 27/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Trả lại cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào